

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2020/TLST – HNGĐ, ngày 18 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn X, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Tạm trú: Tổ Y, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn X, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Bà Nguyễn Thị D và ông Phạm Văn Đ đều nhất trí thuận tình ly hôn.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

a. *Về con chung*: Cháu Phạm Thị Hoài T, sinh ngày 10/4/1991 và cháu Phạm Trọng N, sinh ngày 30/4/1993 (cháu T và cháu N đều đã trưởng thành).

b. *Về tài sản chung, tài sản riêng*: Không có.

c. *Về nợ chung*: Không có.

d. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại bà Nguyễn Thị D 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0004975 ngày 18 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS Thành phố Sơn La;
- UBND xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La  
(nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Phan Thị Hoa**